

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT
Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

Yêu cầu về kỹ thuật bao gồm các nội dung cơ bản như sau:

1.1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu

+ *Quy mô mua sắm:*

Stt	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng
1	Accu 2V- 500Ah- Gel một tổ 24 bình Bao gồm phụ kiện lắp đặt, thanh nối/cáp nối, nắp chụp, bulông, đầu cọc và Lắp đặt accu mới loại 24 bình/tổ	Bộ	08

+ *Thời gian thực hiện gói thầu: 30 ngày.*

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

Thông số kỹ thuật của hàng hóa và các dịch vụ liên quan phải tuân thủ các thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn sau đây

Nhà thầu cung cấp tài liệu kỹ thuật chính hãng, thuyết minh tiếng Việt, phải chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của các thông tin, các tuyên bố đáp ứng trong HSDT, cung cấp đường dẫn (link) đến trang Web đang hoạt động trên internet của nhà sản xuất. Các tài liệu phải là tiếng Anh hoặc tiếng Việt và được kiểm chứng trên website hoặc là tài liệu của chính nhà sản xuất;

Hàng hóa nhập khẩu phải có đầy đủ C/O, CQ.

Tóm tắt thông số kỹ thuật của hàng hóa và các dịch vụ liên quan phải tuân thủ các thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn sau đây:

+ *Yêu cầu kỹ thuật:*

Stt	Nội dung	Mô tả yêu cầu	Đánh giá	
			Đáp ứng	Không đáp ứng
1	Yêu cầu chung về hàng hóa:			
1.1	Accu khô kín, loại acid-chì VRLA, công nghệ GEL (100% chất điện phân ở dạng keo phủ đầy thể tích của bình) Accu chuyên dùng cho thiết bị viễn thông không cần bảo dưỡng, vỏ bình bằng chất liệu ABS chống	Thể hiện rõ trong tài liệu kỹ thuật, chứng chỉ UL phải được cung cấp bởi bên thứ ba độc lập và có đường dẫn website để tra cứu kiểm chứng.	Đạt	Không đạt

Stt	Nội dung	Mô tả yêu cầu	Đánh giá	
			Đáp ứng	Không đáp ứng
	cháy đạt tiêu chuẩn UL94 V0, tấm cách bản cực PE hoặc PVC			
1.2	Accu phải mới 100%, được sản xuất trong vòng 06 tháng trước khi giao hàng	Căn cứ ngày sản xuất được ghi trên bình Accu hoặc trên chứng từ khi giao hàng mẫu hoặc giao hàng chính thức khi thực hiện hợp đồng (nếu nhà thầu trúng thầu)	Đạt	Không đạt
1.3	Phụ kiện lắp đặt, thanh/dây đồng liên kết accu	Các phụ kiện lắp đặt liên kết 24 bình accu thành 1 tổ hoàn chỉnh, bao gồm: - Thanh/dây đồng liên kết, bao gồm cả dây nối tầng (nếu khung có nhiều tầng); Kích thước phù hợp với bình accu; Tiết diện ruột dẫn, độ dài, đầu cos, chụp đầu cos, phù hợp khung giá, chủng loại accu. - Bu lông, long đèn vênh, chụp mũ... đủ bộ do chính hãng cung cấp.	Đạt	Không đạt
	Dây cáp điện 1 x 95 mm ²	Cáp đồng ruột mềm bọc PVC; 2 màu đỏ (+), đen (-), ép cos mạ kẽm 2 đầu và chụp đầu cos Đáp ứng (ít nhất một) tiêu chuẩn: TCVN 6610, TCVN 6612, IEC 60227, IEC 60502 Cáp điện áp tối thiểu 450/750 V (Thể hiện rõ trong tài liệu kỹ thuật)		
1.4	Hàng hóa có catalog chi tiết, hướng dẫn sử dụng và lắp đặt	Thể hiện rõ trong tài liệu kỹ thuật	Đạt	Không đạt
2	Phạm vi cung cấp			
2.1	Chào thầu đúng chủng loại hàng hóa nêu trong HSMT.	Thể hiện rõ trong tài liệu kỹ thuật và tuyên bố phạm vi cung cấp	Đạt	Không đạt

Stt	Nội dung	Mô tả yêu cầu	Đánh giá	
			Đáp ứng	Không đáp ứng
2.2	Chào thầu đúng số lượng hàng hóa nêu trong HSMT	Thể hiện rõ trong tài liệu kỹ thuật và tuyên bố phạm vi cung cấp	Đạt	Không đạt
3	Tiêu chuẩn			
3.1	Đáp ứng các tiêu chuẩn: IEC 60896-2, UL recognized, CE hoặc tương đương.	Chứng chỉ được cấp bởi bên thứ ba độc lập có đủ năng lực kiểm định.	Đạt	Không đạt
3.2	Đáp ứng các tiêu chuẩn: Chứng chỉ ISO 9001:2008 và ISO 14001:2004 hoặc tương đương mới hơn.	Chứng chỉ được cấp bởi bên thứ ba độc lập và có đường dẫn website để tra cứu kiểm chứng.	Đạt	Không đạt
4	Thông số kỹ thuật	2Vdc/500Ah		
4.1	Điện áp danh định. <i>(Thể hiện rõ trong tài liệu kỹ thuật).</i>	48Vdc (24 bình x 2Vdc)	Đạt	Không đạt
4.2	Dòng phóng ở chế độ phóng 10h, điện áp cuối $\geq 1,80V$ (bình 2V) (ở 25°C). <i>(Thể hiện rõ trong tài liệu kỹ thuật).</i>	$\geq 50A$	Đạt	Không đạt
4.3	Dòng phóng ở chế độ phóng 5h, điện áp cuối $\geq 1,75V$ (bình 2V) (ở 25°C). <i>(Thể hiện rõ trong tài liệu kỹ thuật).</i>	$\geq 90A$	Đạt	Không đạt
4.4	Dòng phóng ở chế độ phóng 1h, điện áp cuối $\geq 1,60V$ (bình 2V) (ở 25°C). <i>(Thể hiện rõ trong tài liệu kỹ thuật).</i>	$\geq 300A$	Đạt	Không đạt
4.5	Công suất xả tại chế độ 15 phút trong trường hợp xả đến điện áp 1.80V/cell tại 25°C	≥ 900 Watts/cell	Đạt	Không đạt
4.11	Công suất xả tại chế độ 15 phút trong trường hợp xả đến điện áp 1.75V/cell tại 25°C	≥ 960 Watts/cell	Đạt	Không đạt
4.12	Công suất xả tại chế độ 15 phút trong trường hợp xả đến điện áp 1.70V/cell tại 25°C	≥ 1030 Watts/cell	Đạt	Không đạt

Stt	Nội dung	Mô tả yêu cầu	Đánh giá	
			Đáp ứng	Không đáp ứng
4.13	Công suất xả tại chế độ 15 phút trong trường hợp xả đến điện áp 1.65V/cell tại 25°C	≥ 1090 Watts/cell	Đạt	Không đạt
4.14	Công suất xả tại chế độ 15 phút trong trường hợp xả đến điện áp 1.60V/cell tại 25°C	≥ 1150 Watts/cell	Đạt	Không đạt
4.15	Dung lượng phụ thuộc nhiệt độ (ở 25°C): $\geq 100\%$	Thể hiện rõ trong tài liệu kỹ thuật (cung cấp tài liệu kỹ thuật bản chính).	Đạt	Không đạt
4.16	Tự phóng điện tại 20°C ÷ 25°C sau 1 tháng: $\leq 2\%$	Thể hiện rõ trong tài liệu kỹ thuật (cung cấp tài liệu kỹ thuật bản chính).	Đạt	Không đạt
4.17	Trọng lượng bình tối thiểu (Thể hiện rõ trong tài liệu kỹ thuật). * Dung sai cho trọng lượng bình là $\pm 2\%$	≥ 29 kg	Đạt	Không đạt
4.18	Điện áp nạp thường xuyên (ở 25°C) (Thể hiện rõ trong tài liệu kỹ thuật).	2,2 ~ 2,3VPC	Đạt	Không đạt
4.19	Điện áp nạp chu kỳ (ở 25°C) (Thể hiện rõ trong tài liệu kỹ thuật).	2,33 ~ 2,45VPC	Đạt	Không đạt
4.20	Điện trở nội khi nạp no (ở 25°C) (Thể hiện rõ trong tài liệu kỹ thuật).	$\leq 0,55$ mΩ	Đạt	Không đạt
4.21	Tuổi thọ thiết kế (ở 25°C) (Thể hiện rõ trong tài liệu kỹ thuật)	≥ 15 năm	Đạt	Không đạt
4.22	Số lần phóng sâu đến 100% (Thể hiện rõ trong tài liệu kỹ thuật)	≥ 300 lần	Đạt	Không đạt
4.23	Số lần phóng sâu đến 50% (Thể hiện rõ trong tài liệu kỹ thuật)	≥ 600 lần	Đạt	Không đạt

Stt	Nội dung	Mô tả yêu cầu	Đánh giá	
			Đáp ứng	Không đáp ứng
4.24	Số lần phóng sâu đến 30% (Thể hiện rõ trong tài liệu kỹ thuật)	≥ 1200 lần	Đạt	Không đạt
4.25	Hoạt động được trong dải nhiệt độ (Thể hiện rõ trong tài liệu kỹ thuật)	0°C đến 50°C	Đạt	Không đạt
5	Bảo hành:			
5.1	<p>Thời gian bảo hành sản phẩm (kể từ ngày các bên ký Biên bản nghiệm thu bàn giao hàng hóa và dịch vụ của hợp đồng) : ≥ 04 năm kể từ ngày ký Biên bản nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng. Địa điểm bảo hành: các đài/ trạm lắp đặt accu</p> <p>Phương thức và điều kiện bảo hành: Trong thời gian bảo hành nhà thầu phải cam kết:</p> <ul style="list-style-type: none"> ✓ Khắc phục sự cố trong vòng 72 giờ kể từ thời điểm nhận được thông báo từ Chủ đầu tư. ✓ Thực hiện kiểm tra, bảo dưỡng định kỳ 06 tháng/ lần trong suốt thời gian bảo hành cho toàn bộ accu của hợp đồng. ✓ Bảo hành “một đổi một” (một thiết bị hư đổi một thiết bị tốt) tại đài trạm lắp đặt accu trong các trường hợp sau: <ol style="list-style-type: none"> 1. Dung lượng bình trong điều kiện thực tế của phòng máy giảm 25% giá trị định mức; 2. Có sự rò rỉ dung dịch, nứt vỡ của vỏ bình; 3. Có sự tăng kích thước không phục hồi của vỏ bình (vượt quá 2mm mỗi chiều); 	Có cam kết thể hiện rõ trong hồ sơ dự thầu	Đạt	Không đạt

Stt	Nội dung	Mô tả yêu cầu	Đánh giá	
			Đáp ứng	Không đáp ứng
	4. Các trường hợp khác khi không khắc phục được hư hỏng			
5.2	Khắc phục sự cố trong vòng 72 giờ và hỗ trợ kỹ thuật miễn phí trực tuyến hoặc qua điện thoại trong giờ làm việc (từ 07h30 – 18h00 mỗi ngày) suốt 07 ngày/tuần, để giải đáp thắc mắc và hỗ trợ kỹ thuật.	Có cam kết thể hiện rõ trong hồ sơ dự thầu.	Đạt	Không đạt
6	Lắp đặt, nghiệm thu, bàn giao:			
6.1	Lắp đặt hoàn chỉnh tại trạm: Đảm bảo lắp đặt Accu mới trong mặt bằng hiện hữu, đấu nối hoàn thiện hệ thống, đưa vào sử dụng. Việc vận chuyển, kiểm tra, lắp đặt, cài đặt, đưa vào sử dụng phải theo đúng quy định và hướng dẫn của nhà sản xuất; đồng thời, đảm bảo thông tin liên lạc của trạm viễn thông, an toàn lao động và vệ sinh môi trường trong quá trình vận chuyển, thi công lắp đặt, đo kiểm.	Có cam kết thể hiện rõ trong hồ sơ dự thầu.	Đạt	Không đạt
6.2	Tổ chức nghiệm thu bàn giao, đo kiểm toàn bộ accu trước khi sử dụng.	Có cam kết thể hiện rõ trong hồ sơ dự thầu.	Đạt	Không đạt

1.3 Các yêu cầu khác:

- Nhà thầu phải cung cấp đầy đủ tài liệu kỹ thuật, catalogue sản phẩm chào hàng. Các yêu cầu kỹ thuật phải được chỉ dẫn đến tài liệu kỹ thuật, catalogue sản phẩm. Bên mời thầu sẽ dựa vào tài liệu kỹ thuật, catalogue của hãng sản xuất đính kèm hồ sơ báo giá để đánh giá.

- Nhà thầu thực hiện tuyên bố đáp ứng yêu cầu kỹ thuật theo mẫu dưới đây:

STT	Nội dung yêu cầu	Đáp ứng của nhà thầu	Tài liệu tham chiếu
1			

- Một chỉ tiêu kỹ thuật được coi là "Đạt" nếu nhà thầu có dẫn chiếu đến tài liệu tham chiếu hợp lệ. Một chỉ tiêu tuyên bố "Đạt" nhưng không có dẫn chiếu hoặc có nhưng không hợp lệ thì được coi là "Không đạt". Yêu cầu nhà thầu cung cấp đường link đến trang web chính hãng để tham chiếu tài liệu.

- Một Báo giá chào hàng được đánh giá là "**đạt**" về kỹ thuật khi đáp ứng tất cả các yêu cầu về mặt kỹ thuật nêu tại mục 1 "Yêu cầu kỹ thuật". Khi có một nội dung được đánh giá là "**không đạt**" thì Báo giá chào hàng được coi là không đáp ứng yêu cầu về mặt kỹ thuật.

- Phương thức thanh toán:

- Hình thức thanh toán: Chuyển khoản;
- Thời gian thanh toán: Trong vòng 60 ngày kể từ ngày ký thanh lý hợp đồng và bên bán bàn giao đầy đủ giấy tờ liên quan;

Số lần thanh toán: Thanh toán 01 (một) lần..

Mục 2. Bản vẽ

Không có bản vẽ

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

Chủ đầu tư hoặc đại diện của Chủ đầu tư có quyền kiểm tra, thử nghiệm hàng hóa được cung cấp để khẳng định hàng hóa đó có đặc tính kỹ thuật phù hợp với yêu cầu của hợp đồng gói thầu này.

Kiểm tra, nghiệm thu hàng hoá được cung cấp phù hợp với đặc tính kỹ thuật và chỉ dẫn kỹ thuật của Nhà thầu và các tiêu chuẩn quy định tại Mục 1 chương V.

Địa điểm: Tại địa điểm bàn giao.

Các bài kiểm tra sẽ do nhà thầu tiến hành với sự có mặt của đại diện Chủ đầu tư.

Chi phí cho việc kiểm tra, thử nghiệm sẽ do Nhà thầu chịu.

Bất kỳ hàng hoá nào qua kiểm tra, thử nghiệm mà không phù hợp với đặc tính kỹ thuật theo hợp đồng thì Chủ đầu tư có quyền từ chối và Nhà thầu phải có trách nhiệm thay thế bằng hàng hoá khác hoặc tiến hành những điều chỉnh cần thiết để đáp ứng đúng các yêu cầu về đặc tính kỹ thuật. Trong trường hợp nhà thầu không có khả năng thay thế hay điều chỉnh các hàng hoá không phù hợp, nhà thầu sẽ bị phạt vi phạm hợp đồng theo quy định.